

STT	Lớp	Họ và lót	Tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	9/5	Vũ Hoàng Minh	Anh	x	8/5	
2	9/5	Đỗ Nguyễn Thy	Anh	x	8/6	
3	9/5	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh	x	8/6	
4	9/5	Võ Huỳnh Thiên	Ân		8/6	
5	9/5	Nguyễn Minh	Bảo		8/1	
6	9/5	Nguyễn Anh	Giàu		8/6	
7	9/5	Lê Trương Gia	Hân	x	8/5	
8	9/5	Lê Gia	Huân		8/5	
9	9/5	Trần Song Gia	Huy		8/3	
10	9/5	Nguyễn Hoàng Duy	Khang		8/7	
11	9/5	Nguyễn Chánh Minh	Khiêm		8/5	
12	9/5	Đỗ Anh	Khôi		8/6	
13	9/5	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	x	8/6	
14	9/5	Vũ Phạm Nhật	Minh		8/5	
15	9/5	Đỗ Đông	Nghi	x	8/5	
16	9/5	Mai Thanh	Ngọc	x	8/7	
17	9/5	Nguyễn Thảo	Nguyên	x	8/5	
18	9/5	Nguyễn Thục Như	Nguyệt	x	8/5	
19	9/5	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	x	8/6	
20	9/5	Nguyễn Ngọc Bảo	Nhi	x	8/5	
21	9/5	Lê Ngọc Quỳnh	Như	x	8/5	
22	9/5	Nguyễn Quốc	Phát		8/2	
23	9/5	Nguyễn Hữu Minh	Phúc		8/6	
24	9/5	Võ Tiểu	Phụng	x	8/3	
25	9/5	Hoàng Minh	Quang		8/7	
26	9/5	Võ Thiên	Quốc		8/7	
27	9/5	Vũ Ngọc	Sơn		8/5	
28	9/5	Nguyễn Ngọc Thiên	Thanh	x	8/5	
29	9/5	Đặng Thùy Mai	Thảo	x	8/2	
30	9/5	Nguyễn Huỳnh Xuân	Thiên		8/3	
31	9/5	Trần Thị Kim	Thư	x	8/7	
32	9/5	Nguyễn Hoàng Bảo	Thy	x	8/5	
33	9/5	Nguyễn Thị Phương	Trang	x	8/6	
35	9/5	Nguyễn Hữu	Tường		8/5	
38	9/5	Vũ Quốc Thiên	Vũ		8/5	
39	9/5	Nguyễn Thụy Thúy	Vy	x	8/5	
40	9/5	Trần Đại	Vỹ		8/5	
41	9/5	Trương Hải	Yến	x	8/5	

Tân Bình, ngày 19 tháng 08 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG